

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 835/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 17 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 01 thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố

ĐẾN Số: 706
Ngày: 21/9/2015
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Phòng NN&PTNT, Phòng Kinh tế, UBND xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Công Lự



Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 155/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)



PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Phát triển nông thôn	
1	Thủ tục Thẩm định, phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thủ tục Thẩm định, phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã nộp 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND&UBND cấp huyện hoặc nộp theo đường bưu điện.

Bước 2: Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ

Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả kiểm tra hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp hoặc vào sổ công văn đến (nếu gửi qua đường bưu điện)

* Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người đến nộp hồ sơ hoặc gọi điện cho tổ chức (nếu gửi qua đường bưu điện) bổ sung hồ sơ đầy đủ hợp lệ.

* Chuyển hồ sơ và Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) giải quyết. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ được chuyển theo hồ sơ và lưu tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ UBND cấp huyện phải trả lời bằng văn bản về tính hợp lệ của hồ sơ để tiến hành thẩm định hoặc không thẩm định.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) chủ trì thẩm định các nội dung của dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.

- Sau khi có kết quả thẩm định, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) trình UBND cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

Bước 3. Tổ chức nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND&UBND cấp huyện.

- Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ: Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

- + Tờ trình của UBND cấp xã trình UBND cấp huyện phê duyệt dự án;
- + Đơn đăng ký của các hộ tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTNT ngày 05/12/2014);
- + Biên bản họp thôn, làng (Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTNT ngày 05/12/2014);
- + Danh sách hộ, nhóm hộ đăng ký dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTNT ngày 05/12/2014);
- + Thuyết minh dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTNT ngày 05/12/2014).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.
- Cơ quan, người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đăng ký của các hộ tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTNT ngày 05/12/2014);
- Biên bản họp thôn, làng (Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTNT ngày 05/12/2014);
- Danh sách hộ, nhóm hộ đăng ký dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTNT ngày 05/12/2014);
- Thuyết minh dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/BNNPTPT ngày 05/12/2014).

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

- Thông tư số 46/2014/TT-BNN&PTNT ngày 05/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, đặc biệt khó khăn;

- Quyết định số 36/QĐ-BNN-KTHT ngày 08/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

PHỤ LỤC 01

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

UBND Xã

Thôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

(Tên thôn), ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT

Họ tên chủ hộ:

Địa chỉ: (thôn, xã, huyện)

1. Điều kiện sản xuất của hộ gia đình

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Diện tích đất để tham gia dự án	m ²		
2	Lao động trong độ tuổi			
3	Điều kiện khác			

2. Nội dung đăng ký tham gia dự án

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Giống cây trồng			
2	Giống vật nuôi			
3	Phân bón			
4	Máy móc, thiết bị			
5				

- Nội dung đăng ký tham gia dự án: (địa điểm, mục tiêu)

- Theo dự kiến dự án phát triển sản xuất của xã, cam kết có đủ nguồn lực (đất đai, nhân công, chuồng trại...v.v) để thực hiện các hoạt động nói trên. Cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung, quy định của dự án;

Hộ xin cam đoan thực hiện đầy đủ các điều đã cam kết trên; nếu sai hộ xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ hộ đăng ký (ký tên)

PHỤ LỤC 02

BIÊN BẢN HỌP THÔN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

UBND Xã

Thôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

.....
(Tên thôn), ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP THÔN

Hôm nay, ngày tháng năm 20..., tại (ghi rõ địa điểm tổ chức họp) thôn đã tổ chức họp để: (nêu mục đích cuộc họp).

- Chủ trì cuộc họp: (ghi rõ họ, tên, chức danh người chủ trì).

- Thư ký cuộc họp: (ghi rõ họ, tên, chức danh).

- Thành phần tham gia:

+ Đại diện các tổ chức, đoàn thể tham gia:.....

.....
+ Số lượng hộ tham gia (có danh sách kèm theo):

1. Nội dung cuộc họp

- Phổ biến dự kiến dự án hỗ trợ phát triển sản xuất của xã

- Phổ biến chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135

- Bình xét hộ đủ điều kiện về đất đai, lao động tham gia dự án

- Quyết định hộ, nhóm hộ tham gia dự án.

2. Kết quả cuộc họp

- Danh sách các hộ, nhóm hộ được lựa chọn tham gia dự án.....

- Nội dung dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đề nghị chỉnh sửa, bổ sung.....

- Phương thức tổ chức thực hiện dự án.....

Cuộc họp đã kết thúc vào ... giờ ... cùng ngày. Các thành viên tham dự đã thống nhất nội dung biên bản./.

Đại diện hộ dân

(ký, họ tên)

Thư ký

(ký, họ tên)

Chủ trì (Trưởng thôn)

(ký, họ tên)

PHỤ LỤC 03
DANH SÁCH HỘ THAM GIA DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

(Tên xã), ngày tháng năm

**DANH SÁCH HỘ, NHÓM HỘ THAM GIA
DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT**

Căn cứ vào Biên bản họp các thôn ... ngày ... tháng ... năm..... về lựa chọn danh sách hộ, nhóm hộ tham gia và nội dung thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 năm 20...;

Căn cứ nhu cầu của các hộ, nhóm hộ tham gia thực hiện dự án;

Danh sách các hộ, nhóm hộ đăng ký tham gia dự án và nhận hỗ trợ như sau:

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất SX	Lao động	Đăng ký hỗ trợ				Ghi chú
					Giống cây trồng	Giống vật nuôi	Phân bón		

Tổng số hộ tham gia:.....

Tổng số nhóm hộ tham gia (nếu có):.....

Tổng số tiền đề nghị dự án hỗ trợ :.....đồng (bằng chữ.....)

Tổng số tiền người dân đóng góp:.....đồng (bằng chữ.....) Đồng

ý.....

Không đồng ý (thay đổi nếu có).....

...../.

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND xã
(Chủ tịch Ký tên đóng dấu)

PHỤ LỤC 04
THUYẾT MINH DỰ ÁN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 05/12/2014 của Bộ trưởng Bộ NNPTNT)

UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

(Tên xã), ngày tháng năm

THUYẾT MINH DỰ ÁN
Hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình 135

1. Mục tiêu dự án:

- Phát triển sản xuất để tạo việc làm, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, tăng giá trị thu nhập từ sản xuất...

- Thu nhập tăng thêm của các hộ nghèo tham gia dự án.

- Số hộ thoát nghèo sau khi tham gia dự án.

2. Nội dung dự án:

- Địa điểm triển khai: (thôn, bản, ấp phum, sóc).

- Tóm tắt nội dung dự án (loại hình sản xuất, qui mô, tổng số hộ, nhóm hộ tham gia...vv).

- Các yêu cầu về kỹ thuật: Giải thích rõ các yêu cầu chi tiết về mặt kỹ thuật liên quan đến các hoạt động dự án. Ví dụ: Tên giống, chủng loại, yêu cầu chất lượng, số lượng hỗ trợ, các loại vật tư, thiết bị cần thiết hỗ trợ (tên, chủng loại, thông số kỹ thuật, số lượng hỗ trợ,...), quy trình kỹ thuật áp dụng...v.v.

- Thời gian triển khai.

- Dự kiến đạt được.

-

3. Các hoạt động của dự án (nếu dự án bao gồm nhiều năm thì mỗi năm làm một 1 bảng và 1 bảng tổng hợp chung theo mẫu sau).

STT	Tên hoạt động	Số hộ, nhóm hộ tham gia	Số lượng, khối lượng	Đơn giá	Thành tiền		Thời gian thực hiện và các ghi chú khác
					Dân đóng góp	Dự án hỗ trợ	
							
	Tổng kinh phí						

4. Tổ chức thực hiện dự án:

- Nêu rõ phương thức tổ chức thực hiện.

- Trách nhiệm của các hộ tham gia dự án.

- Trách nhiệm của UBND cấp xã, Trưởng thôn, bản và cán bộ tham gia thực hiện dự án.

5. Kiểm tra, đánh giá, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện dự án

- Nêu rõ nội dung hình thức kiểm tra, đánh giá thực hiện dự án.

- Phân công tổ chức, cá nhân thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện dự án.

Ngày tháng năm 20...

TM. UBND XÃ....

CHỦ TỊCH

(ký và đóng dấu)